HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2018/NQ-HĐND	*Bến Tre, ngày 07 tháng 12 năm 2018*

NGHỊ QUYẾT
Về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng trên địa bàn tỉnh Bến Tre

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 9

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Pháp lệnh Giống cây trồng số 15/2004/PL-UBTVQH11 ngày 24 tháng 3 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật phí, lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 18/2012/TT-BNNPTNT ngày 26 tháng 4 năm 2012 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về quản lý sản xuất, kinh doanh giống cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm;

Căn cứ Thông tư số 207/2016/TT-BTC ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Bộ tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực trồng trọt và giống cây lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 14/2018/TT-BTC ngày 07 tháng 02 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 207/2016/TT-BTC ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực trồng trọt và giống cây lâm nghiệp;

Xét Tờ trình số 5210/TTr-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng trên địa bàn tỉnh Bến Tre; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thu, đối tượng, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu thẩm định để bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng.

b) Cơ quan thu phí là Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Bến Tre trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bến Tre.

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Quy định mức thu, tỷ lệ để lại của phí

1. Quy định mức thu

Mức thu phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng: 2.500.000 đồng/ 01 lần bình tuyển, công nhận.

2. Tỷ lệ để lại

Cơ quan thu phí được để lại 85% trên tổng số phí thu được theo quy định tại khoản 1 Điều này, phần còn lại (15%) nộp vào ngân sách nhà nước.

Điều 3. Các đối tượng được giảm phí

Giảm 50% mức thu phí quy định tại khoản 1 Điều 2 theo quy định tại khoản 1 Điều 10 của Luật phí và lệ phí năm 2015.

Điều 4. Quản lý, sử dụng các phí

1. Chi cục Trồng trọt và bảo vệ thực vật là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được sử dụng số tiền thu phí, để lại để chi cho các nội dung theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí.

2. Hàng năm, tổ chức thu phí phải quyết toán thu, chi theo quy định. Sau khi quyết toán thu, chi đúng chế độ, số tiền phí được trích để lại chưa chi hết trong năm được chuyển sang năm sau tiếp tục chi theo chế độ quy định.

Điều 5. Dự toán chi phí phục vụ công tác thu phí

Hàng năm, căn cứ vào số thu, các chi phí phát sinh năm liền kề và ước thực hiện năm kế hoạch, cơ quan tổ chức thu lập dự toán chi cho công tác bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, tổng hợp vào dự toán của đơn vị, gửi cơ quan tài chính thẩm tra, trình cấp thẩm quyền phê duyệt phân bổ theo chế độ, định mức hiện hành.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân nhân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre khóa IX, Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực thi hành từ ngày 17 tháng 12 năm 2018./.

CHỦ TỊCH

Võ Thành Hạo